

※ Lưu ý bản dịch chỉ mang tính chất tham khảo khi đăng ký các vụ việc dân sự; đơn phải được điền bằng tiếng Hàn theo mẫu tiếng Hàn hiện có.

- 국민건강보험법 시행규칙 [별지 제10호서식] <개정 2019. 6. 12.>
- Thông tư hướng dẫn Luật Bảo hiểm y tế quốc dân [Mẫu đính kèm số 10] <Sửa đổi 2019. 6. 12.>

[] 발급
[] CẤP
건강보험증 ([] 기재사항 변경) 신청서
THẺ BẢO HIỂM Y TẾ ([] THAY ĐỔI NỘI) ĐƠN ĐĂNG KÝ
DUNG KHAI BÁO

(앞쪽)

(Mặt trước)

접수번호 Số tiếp nhận		접수일 Ngày tiếp nhận	처리기간 Thời gian xử lý	즉시 Ngay lập tức
신청인 Người đăng ký	① 성명 ① Họ tên	② 주민등록번호(외국인등록번호 · 국내거소신고번호) ② Số chứng minh thư Hàn (số đăng ký người nước ngoài, số đăng ký nơi cư trú tại Hàn Quốc)	③ 연락처 ③ Số điện thoại	

[illegible]

Tôi xin đăng ký cấp thẻ bảo hiểm y tế như trên theo khoản 4 Điều 5 “Thông tư hướng dẫn Luật Bảo hiểm y tế quốc dân”.

년 월 일
Năm tháng ngày

신청인

Người
đăng ký

(서명 또는 인)
(Kí tên hoặc đóng dấu)

국민건강보험공단 이사장 귀하

Kính gửi Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm Y tế Quốc gia

297mm×210mm[백상지 80g/m²]

제출서류 Hồ sơ cần nộp	재학 • 재원증명서, 미혼 여부를 확인할 수 있는 가족관계증명서 등 Giấy xác nhận đang học tại trường, đang làm việc, giấy chứng nhận quan hệ gia đình có thể xác nhận còn độc thân hay không, v.v. ※ 19세 미만, 대학(원)생, 동일주소지 분리 등 불가피하게 가족과 떨어져 생활하는 사람이 일시적으로 거주하는 곳에서 요양기관을 편리하게 이용하기 위하여 건강보험증의 추가 발급을 신청하는 경우에만 제출합니다. ※ Chi nộp khi đăng ký cấp thêm thẻ bảo hiểm y tế cho người dưới 19 tuổi, sinh viên đại học (sau đại học) hoặc những người bắt buộc sống xa gia đình bằng cách tách địa chỉ để thuận tiện sử dụng cơ sở chăm sóc sức khỏe tại nơi ở tạm thời.	수수료 없음 Không mất phí
-----------------------	---	-------------------------

작성방법
Cách điền đơn

공통사항

Nội dung chung

① ~ ③: 건강보험증 발급, 기재사항변경을 신청하는 사람의 성명, 주민등록번호(외국인등록번호・국내거소신고번호)를 적습니다.

① ~ ③: Điền họ tên, số chứng minh thư Hàn (số đăng ký người nước ngoài, số đăng ký nơi cư trú tại Hàn Quốc) của người đăng ký cấp thẻ bảo hiểm y tế, thay đổi thông tin khai báo.

④ ~ ⑤: 기재사항변경 대상자의 성명, 주민등록번호(외국인등록번호・국내거소신고번호)를 적습니다.

④ ~ ⑤: Điền họ tên, số chứng minh thư Hàn (số đăng ký người nước ngoài, số đăng ký nơi cư trú tại Hàn Quốc) của người thay đổi nội dung khai báo.

※ 성명 및 주민(외국인)등록번호・국내거소신고번호란에는 주민등록증(외국인등록증 또는 국내거소신고증)상의 성명 및 주민등록번호(외국인등록번호・국내거소신고번호)를 적습니다.

※ Trong mục Họ tên và Số chứng minh thư Hàn (số đăng ký người nước ngoài), số đăng ký nơi cư trú tại Hàn Quốc, điền họ tên, số chứng minh thư Hàn (số đăng ký người nước ngoài, số đăng ký nơi cư trú tại Hàn Quốc) như trên thẻ đăng ký cư trú (thẻ đăng ký người nước ngoài hoặc thẻ chứng minh thư Hàn trong nước).

※ 건강보험증 발급만을 원하는 경우 ① ~ ③란을 작성하여 서명한 후 제출합니다.

※ Nếu chỉ muốn cấp thẻ bảo hiểm y tế, hãy điền các mục từ ① đến ③, ký tên và nộp.

기재사항 변경

Thay đổi nội dung khai báo

⑥: 기재사항 변경에 [√]표시합니다.

⑥: Đánh dấu [√] vào thay đổi nội dung khai báo.

⑦ ~ ⑧: 변경 신청 항목 및 변경 신청 후 내용(급여 정지・해제 내용 등)을 적습니다.

⑦ ~ ⑧: Điền các mục đăng ký thay đổi và các nội dung sau khi đăng ký thay đổi (nội dung về việc tạm dừng, huỷ bỏ trợ cấp, v.v.).

♣ 변경 신청 항목: 성명, 주민등록번호(외국인등록번호 또는 국내거소신고증), 가입자(세대주)와의 관계, 장애인 종류・등록일, 외국인 체류자격(코드), 군 입대・전역일, 국외 출입국, 교도소 등 시설 입소・출소, 건강보험증 추가발급 등

♣ Hạng mục đăng ký thay đổi: Họ tên, số chứng minh thư Hàn (số đăng ký người nước ngoài hoặc giấy khai báo cư trú trong nước), quan hệ với người tham gia bảo hiểm (chủ hộ), loại khuyết tật và ngày đăng ký, tư cách lưu trú của người nước ngoài (mã), ngày nhập ngũ, xuất ngũ, xuất nhập cảnh, vào hoặc ra khỏi các cơ sở như nhà tù, v.v., cấp bổ sung thẻ bảo hiểm y tế, v.v.

※ (예시) 성명이 "김중수"에서 "김종모"로 변경된 경우:

※ (Ví dụ) Trường hợp thay đổi họ tên từ “Kim Jong Soo” sang “Kim Jong Mo”:

성명	김중모
Họ tên	Kim Jong Mo

※ (예시) 지체장애 1급이 추가되었을 경우:

※ (Ví dụ) Trường hợp bổ sung khuyết tật vận động mức độ 1:

장애종류・등급 추가	지체장애 1급
Bổ sung loại và mức độ khuyết tật	Khuyết tật vận động mức độ 1

※ 기재사항 변경 신청에 따른 새로운 건강보험증을 발급받으려면 “건강보험증 발급”에 함께 체크하여 제출합니다.

※ Trường hợp có nhu cầu cấp thẻ bảo hiểm y tế mới theo đăng ký thay đổi thông tin, đánh dấu vào ô “Cấp thẻ bảo hiểm y tế” và nộp.

유의사항
Nội dung lưu ý

- ※ 건강보험증은 가입자 또는 피부양자가 신청하는 경우 발급됩니다. 신청은 가까운 지사를 방문하거나 고객센터(☎1577-1000), 홈페이지(www.nhis.or.kr), 모바일앱 ‘M건강보험’ 등을 통해 가능합니다.
- ※ Thẻ bảo hiểm y tế được cấp theo đăng ký của người tham gia bảo hiểm hoặc người phụ thuộc. Có thể đăng ký bằng cách đến chi nhánh gần nhất hoặc thông qua trung tâm khách hàng (☎1577-1000), trang web (www.nhis.or.kr), ứng dụng di động “M Health Insurance”.

처리 절차
Quy trình xử lý

